

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ A**
Bản án số: 38/2022/HSST
Ngày: 31/08/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ A
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông PhA Sỹ Hùng và bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc ThAh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ A tham gia phiên toà: Ông PhA Ah Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ A, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/HSST ngày 08 tháng 08 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/HSST-QĐ ngày 19 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

- Trương Xuân Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/8/1992 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A; Nơi thường trú: xóm Cát T, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A; Nơi ở hiện nay: xóm Nung, xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trương Xuân Th (Đã chết) và bà: Đoàn Thị L; Sinh năm: 1960; Vợ: Trương Thị S; Sinh năm: 1990; Con: có 01 con, sinh năm: 2013; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Xuân Th, sinh năm 1992, trú tại làng Nung, xã Nghĩa Đức, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A là người nghiện chất ma túy từ khoảng cuối năm 2015. Quá trình sử dụng chất ma túy thì Th nghe các đối tượng nghiện nói có người bán chất ma túy hồng phiến tại khu vực xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A. Vào trưa ngày 01/6/2022, Th đi xe khách từ tỉnh Hà Tĩnh về đến trạm y tế xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ A, sau đó đi bộ theo tuyến đường liên xóm đến đoạn thuộc xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn thì gặp một người đàn ông cao khoảng 1,65 mét, dáng người bình thường đi bộ. Th có hỏi người đàn

ông này có bán ma túy hồng phiến không thì người đàn ông này nói có. Nghe vậy, Th đặt vấn đề mua 05 (Năm) viên hồng phiến với giá 400.000đồng (Bốn trăm nghìn) từ người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy Th cầm trong lòng bàn tay trái của mình đi bộ trên tuyến đường liên xã đoạn qua xóm A Trung, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công An huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái 05 (năm) viên nén màu hồng là ma túy mà Th đã mua trước đó.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 02/6/2022 xác định: Số viên nén hình tròn, màu hồng (05 viên) thu giữ của Trương Xuân Th có tổng khối lượng là 0,31gam (Không phải ba một gam)

Tại bản kết luận giám định số 772/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 9 tháng 6 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An kết luận:

“Mẫu viên dạng nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Trương Xuân Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn, màu hồng (05 viên) thu giữ của Trương Xuân Th có tổng khối lượng là 0,31gam (Không phải ba một gam).

Cáo trạng số 40/CT-VKSND ngày 08 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Trương Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS : xử phạt bị cáo Trương Xuân Th từ 15 – 18 tháng tù. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công An huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Vào trưa ngày 01/6/2022, Trương Xuân Th đã mua 05

(Năm) viên hồng phiến với giá 400.000đồng (Bốn trăm nghìn) từ người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ tại xóm Đồng T A, xã Nghĩa A, huyện Nghĩa Đàn . Sau đó tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công A huyện Nghĩa Đàn bắt quả tAg. Số ma túy mà Th tàng trữ là loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,31gam (Không phải ba một gam). Như vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Xuân Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Đây là vụ án do bị cáo Trương Xuân Th thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý nhà nước về chất ma túy. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản chất ăn chơi đua đòi không biết kiềm chế làm chủ bản thân đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy gây tác hại xấu đến sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị A tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời giA mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo là vật cấm lưu hành, 01 chiếc điện thoại là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trương Xuân Th chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào làm được rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Xuân Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/06/2022.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 4 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa ma túy ((Methamphetamine). Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 08/08/2022 giữa Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Nghĩa Đàn và Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Đàn.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Xuân Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công A huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAD tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà